

Bản án số: 322/2017/HSST

Ngày: 28-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lại Thị Đắc.

2/ Ông Lý Khải Thông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 319/2017/HSST ngày
13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Châu Thị Kim N; giới tính: Nữ; sinh năm: 1986; tại: Thành phố Hồ Chí
Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Hưng Phú, Phường 9, Quận 8, Thành
phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam;
dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 10/12; con ông
Châu Văn Tr và bà Nguyễn Thị M; chồng: không rõ lai lịch, có 02 con, con lớn
sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

Ngày 09/3/2005, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét
xử tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản chiếm đoạt là
3.000.000 đồng), sau đó Châu Thị Kim N kháng cáo. Ngày 10/8/2005 Tòa phúc
thẩm Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 06 tháng tù
nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 năm.

Ngày 11/7/2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh cai nghiện 24 tháng. Đến ngày 26/5/2014 hồi gia về địa phương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.

Bị bắt, tạm giữ ngày 14/6/2017, đến ngày 23/6/2017 được cho tại ngoại; đến ngày 27/9/2017 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt, tạm giam trong một vụ án khác. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị H; sinh năm: 1991; nơi cư trú: Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Châu Thị Kim N bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2017 tại trước số 175/35 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường 12 Quận 8, tổ tuần tra Công an Phường 12 nghi vấn Châu Thị Kim N có liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ trên tay trái của N 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo bản kết luận giám định số 1087/KLGD-H ngày 05/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Châu Thị Kim N và hình dấu Công an Phường 12, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4321g, loại Heroine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Châu Thị Kim N khai nhận: Bản thân nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 15 giờ ngày 14/6/2017, N thuê xe hon da ôm đi từ số Hưng Phú, Phường 9, Quận 8 đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Duy và đường Bùi Huy Bích, Phường 12, Quận 8 gặp và mua của Trần Thị H 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, N cầm trên tay trái đi bộ về đến trước số 175/35 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường 12, Quận 8 thì bị Công an Phường 12, Quận 8 phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên. Quá trình điều tra, Trần Thị H không thừa nhận có bán ma túy cho N.

Tại bản cáo trạng số 311/CT-VKS ngày 12/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Châu Thị Kim N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Châu Thị Kim N thừa nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/6/2017, tại trước số 175/35 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường 12, Quận 8, Công an kiểm tra N và thu giữ của N 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4321g, loại Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, chưa có hiệu lực, được Chủ tịch nước công bố ngày 09/12/2015 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thay đổi về nội dung. Cụ thể:

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định có lợi cho bị cáo; căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Trần Thị H, do chỉ có lời khai duy nhất của N xác định mua ma túy của H nên không đủ căn cứ xử lý đối với H trong vụ án này. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ thì xử lý đối với H sau.

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Châu Thị Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Châu Thị Kim N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/6/2017 đến ngày 23/6/2017. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số: 1087, chữ ký giám định viên Lê Thị Hằng và cán bộ điều tra Nguyễn Ngọc Tiền.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 176/PNK ngày 24/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp